

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 06/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020

Căn cứ Chỉ thị số 16/2008/CT-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức triển khai thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 06 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020.

A. MỤC TIÊU, YÊU CẦU.

I. MỤC TIÊU:

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng và toàn xã hội trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình; từng bước ngăn chặn và giảm dần số vụ bạo lực gia đình trên phạm vi toàn tỉnh.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, xây dựng cơ chế tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả Luật phòng, chống bạo lực gia đình.

II. YÊU CẦU:

1. Tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình đến các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội và nhân dân phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Nâng cao năng lực cho cán bộ ngành văn hóa, thể thao và du lịch, cán bộ tuyên truyền viên, cộng tác viên phổ biến pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình trong toàn tỉnh.

3. Thiết lập cơ sở dữ liệu, thống kê về bạo lực gia đình và vận hành các chính sách nhằm hỗ trợ công tác phòng chống bạo lực gia đình, trợ giúp nạn nhân bị bạo lực gia đình.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG:

I. CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN:

- Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 85% và đến năm 2020 đạt trên 95% số hộ gia đình được tiếp cận thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt 100% số cán bộ tham gia phòng, chống bạo lực gia đình các cấp được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt 100% số lãnh đạo chính quyền, đoàn thể cấp xã được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 60% và đến năm 2020 đạt trên 85% số nạn nhân bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa bạo lực gia đình, tư vấn pháp lý, chăm sóc y tế, bảo vệ sự an toàn cho nạn nhân.

- Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 60% và đến năm 2020 đạt trên 85% số người có hành vi bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa, giáo dục chuyển đổi hành vi.

- Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 60% (miền núi, vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa đạt trên 50%) và đến năm 2020 đạt trên 80% (miền núi, vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa đạt trên 70%) số xã, phường, thị trấn nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP:

1. Tổ chức triển khai đồng bộ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình:

Thực hiện tốt Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 30/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức triển khai thi hành Luật, phòng chống bạo lực gia đình; Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng chống bạo lực gia đình; Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình; các văn bản khác có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình và bình đẳng giới.

2. Tuyên truyền vận động nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình:

- Nâng cao nhận thức và tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội và những người có uy tín trong cộng đồng dân cư vào công tác phòng, chống bạo lực gia đình và tăng cường đầu tư cho các hoạt động này. Phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông và các kênh thông tin khác phổ biến rộng rãi thông tin liên quan đến pháp luật, chính sách của Nhà nước về hôn nhân gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

- Tổ chức chiến dịch truyền thông phòng, chống bạo lực gia đình nhân các sự kiện như: Ngày Gia đình Việt Nam 28/6, Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3, ngày Quốc tế về xóa bỏ chống lại phụ nữ 25/11... Hướng dẫn nội dung hoạt động phòng chống bạo lực gia đình cho các Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao và Du lịch, Đội tuyên truyền lưu động (thuộc Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh

tỉnh), các thư viện và nhà văn hóa của các thôn, tổ dân phố trong tỉnh. Tổ chức các hoạt động văn hóa quần chúng như các cuộc thi tìm hiểu về phòng, chống bạo lực gia đình, triển lãm tranh, ảnh, tranh cổ động xây dựng, in ấn, cấp phát các tài liệu truyền thông cho cán bộ, nhân viên tham gia công tác phòng, chống bạo lực gia đình nhằm truyền tải thông điệp về phòng, chống bạo lực gia đình đến tận người dân.

3. Nâng cao năng lực cho cán bộ ngành văn hóa, thể thao và du lịch và các cấp, các ngành, đoàn thể:

- Tập huấn các chính sách pháp luật và kiến thức cơ bản về phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới; hướng dẫn các kỹ năng làm việc, hỗ trợ nạn nhân tại cộng đồng, với cán bộ tổ hòa giải, cán bộ tư pháp, cán bộ các ban, ngành, đoàn thể; thiết lập mạng lưới thu thập thông tin, số liệu, báo cáo; các kỹ năng để giám sát và quản lý các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới.

- Tập huấn cho cán bộ làm công tác tuyên giáo, báo cáo viên và phóng viên các cơ quan truyền thông đại chúng, đài truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố kiến thức về gia đình, pháp luật phòng, chống bạo lực gia đình; kỹ năng tìm hiểu sự việc, viết tin và cung cấp thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình.

4. Xây dựng mô hình phòng chống bạo lực gia đình:

- Tổ chức tổng kết, đánh giá mô hình điểm về phòng, chống bạo lực gia đình tại xã Kỳ Xuân (huyện Kỳ Anh), xã Thái Yên (huyện Đức Thọ), xã Phú Phong (huyện Hương Khê), phường Đức Thuận (thị xã Hồng Lĩnh) đầu tư, rút kinh nghiệm để nhân rộng mô hình triển khai trong phạm vi toàn tỉnh.

- Xây dựng cơ sở tư vấn, đội ngũ tư vấn về hôn nhân gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình. Xây dựng đường dây tư vấn qua điện thoại và qua các phương tiện thông tin đại chúng. Xây dựng cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ sở tạm lánh cho nạn nhân, địa chỉ tin cậy cho các nạn nhân bị bạo lực gia đình. Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, chính quyền địa phương hình thành, phát triển mạng lưới hỗ trợ nạn nhân, địa chỉ tin cậy tại cộng đồng.

5. Lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa":

- Xây dựng gia đình văn hóa với tiêu chí: Vợ chồng bình đẳng, tôn trọng nhau, không có hành vi bạo lực, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, đối xử công bằng với con, có tinh thần đoàn kết, tương trợ trong cộng đồng dân cư, tích cực tham gia vào công việc vận động, hòa giải nhằm giảm thiểu mầm mống bạo lực gia đình.

- Xây dựng thôn, tổ dân phố, cơ quan đơn vị văn hóa có tiêu chí: Các gia đình thực hiện tốt pháp luật của nhà nước. Đưa nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào các quy ước, hương ước của địa phương, tạo dư luận xã hội lên án các hành vi bạo lực, giải quyết tốt những mối bất hòa trong các gia đình.

6. Xây dựng cơ sở dữ liệu, cơ chế quản lý công tác phòng, chống bạo lực gia

đình:

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, thống kê về bạo lực gia đình: Với các chỉ số: Số gia đình có nguy cơ cao về bạo lực gia đình, số nạn nhân được phát hiện và trợ giúp; số vụ bạo lực gia đình và người gây bạo lực được xử lý đúng pháp luật; số người gây bạo lực được tư vấn, giáo dục; số cán bộ ngành văn hóa, thể thao và du lịch được tập huấn về phòng, chống bạo lực gia đình; ngân sách địa phương chi cho hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình (việc thống kê số liệu về phòng, chống bạo lực gia đình do cán bộ văn hóa phối hợp với cán bộ Tư pháp, Hội Liên hiệp phụ nữ và Công an địa phương tiến hành). Mỗi huyện, thành phố, thị xã trang bị 01 máy tính để lưu trữ thông tin, số liệu bạo lực gia đình.

- Xây dựng cơ chế cập nhật thông tin, thực hiện việc thống kê thường xuyên các thông tin về bạo lực gia đình, bình đẳng giới và các chỉ số kinh tế - xã hội có liên quan từ cấp xã, phường, thị trấn, cấp huyện, thị xã, thành phố và tỉnh; công bố hàng năm các số liệu thống kê về số lượng, loại hình, mức độ...liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình.

- Hướng dẫn thu thập và phân tích thông tin: Xây dựng chương trình nhập dữ liệu ban đầu về phòng, chống bạo lực gia đình, chương trình cập nhật thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình từ thôn, tổ dân phố đến tỉnh. Tập huấn hướng dẫn thu thập thông tin về bộ chỉ số phòng, chống bạo lực gia đình theo Thông tư 23/2011/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định thu thập, xử lý thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH:

Kế hoạch được thực hiện từ tháng 1/2015 – 12/2020, chia làm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1, từ tháng 1/2015 – 12/2015:

+ Trang bị máy tính, điện thoại, thiết lập đường dây nóng trực 12 huyện, thị xã, thành phố: Mỗi đơn vị 01 máy tính, 01 máy điện thoại cố định (Quý I/2015).

+ Điều tra xã hội học về thực trạng bạo lực gia đình trong phạm vi toàn tỉnh (Quý II/2015).

+ Triển khai mô hình phòng, chống bạo lực gia đình tại 12 huyện, thị xã, thành phố: Mỗi đơn vị chọn 1 xã, phường, thị trấn: Tổng số 12 xã, phường, thị trấn (Quý III/2015).

+ Sơ kết các mô hình điểm về phòng, chống bạo lực gia đình tại xã Kỳ Xuân (huyện Kỳ Anh) (Quý IV/2015).

+ Tổng kết giai đoạn 1 và triển khai giai đoạn tiếp theo (Quý IV/2015).

- Giai đoạn 2, từ năm 2016 – 2020:

+ Triển khai duy trì mô hình phòng, chống bạo lực gia đình tại các huyện, thành phố, thị xã.

+ Triển khai nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình tại 30% xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh.

+ Tổ chức tổng kết, đánh giá 03 năm triển khai kế hoạch và xây dựng kế hoạch giai đoạn tiếp theo (năm 2017).

+ Tổ chức Hội thảo, Hội nghị tổng kết đánh giá triển khai kế hoạch giai đoạn 2015 – 2016 và xây dựng kế hoạch giai đoạn tiếp theo (năm 2020).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Giai đoạn 1: 1.564.000.000đ.

2. Giai đoạn 2: 4.186.000.000đ.

Tổng cộng: 5.750.000.000đ (Bằng chữ: Năm tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng chẵn).

Trong đó: + Ngân sách tỉnh: 2.692.000.000 đồng.

+ Ngân sách huyện: 1.224.000.000 đồng.

+ Ngân sách xã, phường, thị trấn: 1.834.000.000 đồng.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

I. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP, CÁC NGÀNH, ĐOÀN THỂ TRONG TỈNH:

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện Kế hoạch, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các chiến lược, chương trình, kế hoạch có liên quan.

- Tổ chức công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình. Thường xuyên đăng tin, bài trên tạp chí và trang tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tình hình bạo lực gia đình và công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn 2030, các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình đã được phê duyệt; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình. Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Xây dựng và sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình. Tham mưu việc hình thành đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở.

- Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kinh phí thực hiện Kế hoạch, bảo đảm đúng mục đích và chế độ quy định; kiểm tra tình hình thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch, định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá quá trình thực hiện Kế hoạch vào cuối năm 2017 và tổng kết vào cuối năm 2020 báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Sở Y tế: Hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc thực hiện

chăm sóc y tế, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; thực hiện thống kê, báo cáo các trường hợp bệnh nhân là nạn nhân bạo lực gia đình. Hàng năm thống kê báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) về số lượng bệnh nhân là nạn nhân bạo lực gia đình được khám và điều trị.

3. Công an tỉnh: Hướng dẫn quy trình phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình. Thiết lập cơ chế can thiệp khẩn cấp nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp bạo lực gia đình. Phối hợp, tạo điều kiện cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng xây dựng chương trình, kế hoạch và dành thời lượng, chuyên mục, chuyên trang hợp lý tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình; hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Tổ chức nâng cao năng lực về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ cán bộ của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và cộng tác viên công tác xã hội ở cộng đồng. Tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho đối tượng có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình. Lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào nội dung tuyên truyền về Luật bình đẳng giới, Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật người cao tuổi. Hướng dẫn cơ sở bảo trợ xã hội thực hiện việc chăm sóc, tư vấn tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho nạn nhân bạo lực gia đình.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chỉ đạo việc lồng ghép kiến thức phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với các cấp học, bậc học.

7. Sở Tư pháp: Hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra đối với tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bạo lực gia đình.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Lồng ghép các mục tiêu phòng, chống bạo lực gia đình vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

9. Sở Tài chính: Bố trí ngân sách, đảm bảo kinh phí thường xuyên cho việc triển khai Kế hoạch hành động phòng, chống bạo lực gia đình.

10. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh và các cơ quan thông tin đại chúng khác: Nâng cao chất lượng và bố trí tin, bài, chuyên đề, thời lượng, thời gian phù hợp cho các kênh, chương trình, nội dung về phòng, chống bạo lực gia đình. Biểu dương tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình; lên án những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

11. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Nghiên cứu, bố trí hội viên Hội phụ nữ làm cộng tác viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở; lồng ghép thực hiện công tác phòng chống bạo lực gia đình với cuộc vận động xây dựng mô hình “Xây dựng

gia đình 5 không, 3 sạch”; hình thành đường dây tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; chỉ đạo các cấp Hội phụ nữ tổ chức dạy nghề, tín dụng, tiết kiệm để hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; nghiên cứu, xây dựng một số mô hình dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình; tham gia xây dựng, vận hành địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

12. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Hướng dẫn Viện kiểm sát nhân dân các huyện, hành phố, thị xã phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

13. Tòa án nhân dân tỉnh: Hướng dẫn các Tòa án nhân dân cấp dưới áp dụng thống nhất pháp luật phòng, chống bạo lực gia đình; kịp thời xét xử các vụ án về bạo lực gia đình, xét xử lưu động tại địa bàn xảy ra vụ án trọng điểm; phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên:

Tham gia tổ chức thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình trong tổ chức mình; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình; khuyến khích, vận động hội viên tham gia nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, đăng ký làm địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

15. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi hiểu rõ về hành vi bạo lực gia đình; xây dựng và nhân rộng mô hình gia đình thanh niên tiến bộ, hạnh phúc, không có bạo lực gia đình.

16. Liên đoàn Lao động tỉnh: Hướng dẫn tổ chức công đoàn cơ sở tuyên truyền, vận động đoàn viên công đoàn thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng mô hình tổ chức công đoàn không có đoàn viên là người gây bạo lực gia đình; nghiên cứu, thí điểm đưa tiêu chí “Đoàn viên công đoàn không gây bạo lực gia đình” vào tiêu chuẩn để bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng công đoàn cơ sở vững mạnh.

17. Hội Nông dân tỉnh: Chỉ đạo Hội Nông dân các cấp tuyên truyền, giáo dục hội viên thực hiện phòng, chống bạo lực gia đình; đưa tiêu chí cán bộ, hội viên nông dân không gây bạo lực gia đình vào bộ tiêu chí “Mẫu người nông dân thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn”; vận động cán bộ Hội tham gia tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình.

18. Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh: Chỉ đạo các cấp Hội tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia phòng, chống bạo lực gia đình; đẩy mạnh hoạt động giáo dục nêu gương, giáo dục giá trị văn hóa trong gia đình; tham gia xây dựng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng.

19. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:

- Căn cứ Kế hoạch này để xây dựng và tổ chức xây dựng kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình của địa phương; đưa các mục tiêu, nội dung vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí kinh phí và chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng can thiệp, hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ làm hoặc tham gia công tác phòng, chống bạo lực gia đình tại cơ sở; tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân viên y tế của trạm y tế xã, phường, thị trấn về chuyên môn chăm sóc y tế ban đầu, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình.

- Chỉ đạo việc phổ biến luật pháp, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình, lồng ghép trong nội dung sinh hoạt của thôn, tổ dân phố; nhân rộng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở địa phương; phát triển địa chỉ tin cậy ở cộng đồng, hộp thư tiếp nhận thông tin, đường dây nóng báo tin về bạo lực gia đình.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn tạo điều kiện cho cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc y tế và tư vấn sức khỏe, tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho nạn nhân bạo lực gia đình.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên hướng dẫn, giúp đỡ, tạo điều kiện cho các tổ chức hòa giải ở cơ sở thực hiện có hiệu quả việc hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình; tổ chức góp ý, phê bình người có hành vi bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân, công an cấp xã, phường, thị trấn kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý khi phát hiện hoặc tiếp nhận tin báo về bạo lực gia đình. Chỉ đạo thu thập thông tin thống kê về bạo lực gia đình theo quy định.

- Kiểm tra, thanh tra, khen thưởng; đánh giá và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch ở địa phương gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. CƠ CHẾ KIỂM TRA, GIÁM SÁT, BÁO CÁO:

1. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn định kỳ 3 tháng 1 lần, báo cáo tình hình thực hiện phòng, chống bạo lực gia đình về Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã định kỳ 6 tháng tiến hành kiểm tra, giám sát và 01 năm tiến hành tổng kết, đánh giá việc tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình của địa phương báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

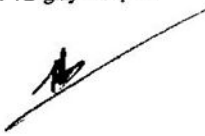
3. Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hàng năm tiến hành kiểm tra, giám sát các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình ở các huyện, thành phố, thị xã; tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm.

Giao các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ VH TT & DL (để bc);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị được giao nhiệm vụ;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

Gửi: VB giấy + điện tử



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiện